

PHẬT THUYẾT QUÁN PHẬT TAM-MUỘI HẢI KINH QUYỂN 2

Phẩm 3: QUÁN TƯỚNG (Phần 2)

Đức Phật nói:

–Thưa Phụ vương! Thế nào là ánh sáng tương lông trắng khi điều phục các ma của Bồ-tát?

Ma vương Ba-tuần dùng Thiên nhãn từ xa nhìn vào châu Diêm-phù-đề, thấy người con của dòng họ Thích-ca bỏ thành bỏ nước như bỏ đờm dãi, ngồi nơi gốc cây, da bọc lấy xương, thân thể gầy gò như người bị bệnh lâu ngày, chỉ có ánh sáng màu vàng rờn là tỏa chiếu rực rỡ và ánh mắt sáng chói như ánh sao nơi đáy giếng, các đốt xương chổng đờ nhau như hình rồng cuộn khúc... Ba-tuần cười rằng: “Cù-đàm thân thể ốm gầy, xương như cỏ mục, tuy có ánh sáng nhưng mạng sống chẳng còn được bao lâu, không thể nào thành đạo được, ta hãy đến đó để phá hoại!” Nghĩ vậy xong, ma Ba-tuần giận dữ trợn mắt ra lệnh cho các Dạ-xoa tức tốc tập hợp binh chúng: “Bây giờ, ta muốn xuống châu Diêm-phù-đề để chinh phục Cù-đàm!”

Khi ấy, có một người con của ma tên là Tát-đa-la quỳ xuống thưa cha: “Thái tử con vua Tịnh Phạn, khi Người đản sinh, có hàng vạn vị thần hầu hạ, ánh sáng chiếu soi thấu đến cõi trời. Vị này có tâm Từ bi che chở khắp tất cả. Hiện nay, người ngồi nơi gốc cây là vì tất cả chúng sinh, sao cha lại có ý ác nghịch như vậy?” Ma vương tức giận nói: “Người ấu trĩ chẳng biết gì nên mới nói Cù-đàm có đạo đức thù thắng. Cù-đàm thân thể gầy nhom như bộ xương khô, có làm được gì mà lại nói là có lòng Từ bi?” Ma con lại nói: “Thân thể Cù-đàm bị ốm gầy là do không ăn uống, nhưng hào quang của Ngài thì như núi kim cương tỏa ra ánh sáng, ngồi điềm nhiên trong sáu năm, tâm không hề dao động, nét mặt của Ngài thì càng tăng sắc diện

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

không sợ hãi. Kính xin Đại vương hãy ở lại Thiên cung, đừng nghĩ đến việc đi đánh nữa!” Ma Ba-tuần nói: “Người hãy im ngay đi! Sao lại phải nói nhiều như vậy?” Khi ấy, có Dạ-xoa chúa tên là Sí-đà liền đến chỗ Ma vương, cúi đầu đánh lễ sát đất thưa: “Thưa Thiên vương! Ngài ra lệnh điều gì?” Ma Ba-tuần bảo: “Người hãy đem lời ta ra lệnh cho khắp sáu cõi trời, các quỷ vương, tám bộ quỷ thần, các quỷ thần đồng trống và Diêm-la vương của mười tám tầng địa ngục... tất cả đều phải tập trung đến chỗ của Cù-đàm!”

Bấy giờ, các quỷ thần như mây nổi lên từ bốn phía đều tập trung lại, có các quỷ đầu như đầu trâu có bốn mươi tai, trong mỗi tai bắn ra các mũi tên bằng sắt nóng đỏ cao một do-tuần, có mười tám sừng chìa thẳng lên như ngọn núi, trên núi lại có một con rồng ngâm hòn sắt nung đỏ. Lại có các quỷ giống như con cáo, đầu có mười ngàn mắt, lông mi dài lớn như hình chớp sét, trên đầu có miệng khắc ra lửa dữ, thân mọc nhiều lông giống như cây mọc gươm tua tủa. Lại có các loài quỷ đứng lộn ngược trong hư không, chúng có hai mươi chân, nơi mắt cá chân có một ngàn bánh xe dao, đầu như Thái sơn, trên đầu có năm trăm cây kiếm, đầu luôn luôn nổi lửa. Lại có các quỷ trườn bò uốn khúc bám vào núi Thiết vi. Lại có các quỷ một cổ nhiều đầu, miệng có một ngàn lưỡi mọc ra cây có gai nhọn, trên râu, máu theo các đầu sợi râu tuôn ra như mưa, miệng khắc ra gai nhọn phun phùn phụt, ào ào cõi hư không mà đến. Quỷ Tỳ-xá-xà phát ra âm thanh lớn rất hung dữ, khí phun ra như mây, mưa ra các hòn sắt nóng, ào ạt bất ngờ kéo đến. Quỷ Cư-bàn-trà ngồi chồm hổm trên mặt đất, hiện ra hình tướng xấu xí. Quỷ Phú-đơn-na hình tướng đen gầy, đầu đội cái vạc lớn chứa đầy những hòn sắt nóng, tay cầm bánh xe dao, chân trái đạp trên con chó, chân phải giẫm lên con sói, rượt đuổi nhau chạy đến. Các quỷ chúa La-sát, lưng đen như mun, ngực trắng như mặt trăng, mắt như than lửa hừng hực, tóc rối bù rối tung như bụi gai, răng nanh chìa ra hình dạng như cây kiếm, mười móng tay bén như mũi nhọn, mười móng chân to lớn như mũi kiếm, đầu bị ràng bằng sắt, đua nhau chạy đến. Các Đại tướng quân quỷ thần đồng trống một cổ có sáu đầu, trên ngực có sáu mặt, hai bên đầu gối lông mọc tua tủa như tên bắn, thân cứ hăng lên là bắn tên vào người khác, mắt trợn đỏ rực, máu tuôn chảy ra, cùng với các loài hung tợn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nhung chóng kéo đến. Lại có các quỷ, đầu như đầu hổ, có mười hai mắt, mũi như vòi voi, có mười ba mũi, vai bên trái gánh núi, vai bên phải khiêng lửa, tay cầm gươm bén, chân đạp trên sư tử, gằm rống đi đến. Lại có các quỷ, thân hình như mây, sấm chớp nổi lên như đám mây lớn, bên cạnh đám mây có trăm ngàn vạn con rồng, chẳng thấy thân mà chỉ thấy chất độc chúng phun ra từ các phía khắp mười phương, tất cả những việc hung dữ đều nổi lên như mây. Quỷ tử mẫu, các thần tướng và các quỷ con đều cầm một tảng đá vuông vức một dặm, cao lớn, đáng sợ như núi chen nhau chạy đến. Lại có các quỷ co quắp cong đuôi, dùng mũi ngửi đất, mũi phun ra lửa, lửa bùng cháy lên hóa sinh ra các quỷ bùng mặt chạy đến...

Bấy giờ, Ma vương quay lại nhìn Dạ-xoa để ra lệnh cho các quỷ: “Hiện nay, binh lính quỷ đã tập trung đầy đủ, thiện nhân Cù-đàm biết đâu cũng có thể biết được phép thuật, ta phải nổi lên bốn bộ binh”. Nghĩ xong, Ba-tuần liền dùng viên ngọc Ma vương biến hóa ra bốn binh chủng, voi, ngựa, xe và bộ binh đông đúc la liệt như rừng, vô cùng đáng sợ từ hư không xuống, đi đến bên gốc cây. Ma vương lại nghĩ: “Binh lính như vậy chắc có lẽ cũng không thể đánh bại Cù-đàm được.” Rồi Ma liền lấy mũ báu đặt xuống đất. Ánh sáng của mũ chiếu thẳng xuống phương dưới, đến điện Diêm-la vương, hóa thành người đứng trên cung điện hô to lên để ra lệnh cho các quỷ: “Diêm-la vương và ngục tốt các người, bánh xe dao, kiếm, kích, xe lửa, lò than... Tất cả đều hãy ném vào Diêm-phù-đề để tiêu diệt Cù-đàm!” Địa ngục A-tỳ rộng lớn tám vạn do-tuần, bảy lớp thành sắt, bên dưới có mười tám ngàn, bốn bên rừng kiếm cũng có mười tám hàng; phương Đông lại có mười tám địa ngục nhỏ xung quanh; phương Nam, phương Tây, phương Bắc đều có mười tám ngàn xung quanh dưới đất tự nhiên có lửa cháy phừng phực, đốt cháy bức thành sắt và tất cả các lưới sắt, tất cả đều cháy rụi rồi trở lại bị đốt cháy như ban đầu cho đến khi cháy hết mười tám ngàn địa ngục. Chúng sinh nào phạm năm tội đại nghịch, thân ở đây trong đó và chịu những khổ sở như vậy, kéo dài suốt ngày suốt đêm không hề được nghỉ trong giây lát. Khi kiếp khổ hết, bốn cửa tự mở. Các tội nhân đều thấy tất cả các rừng kiếm bên ngoài cửa phía Đông đều như khu rừng mát mẻ. Họ từ bên dưới lên ngàn ngục thứ hai, từ ngàn ngục

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thứ hai lên ngăn ngục thứ ba, cứ như vậy đi lên cho đến cửa phía Đông. Lính ngục La-sát cầm chìa ba bằng sắt nóng đâm vào mắt tội nhân, máu tinh như nước đồng nóng chảy tuôn ra khắp mặt đất, lập tức họ đảo lộn lan tràn khắp trong mười tám ngăn địa ngục, các tội nhân bị bất tỉnh mê man suốt một tiểu kiếp. Khi vừa mới tỉnh lại, họ lại hướng đến cửa phía Nam. Cứ như vậy, bốn cửa bốn phía đều như trước không khác, suốt ngày đêm chịu tội khổ trải qua một đại kiếp. Kiếp đó hết lại liền sinh vào địa ngục nhỏ khác. Các địa ngục khác có hình dạng lớn nhỏ và chịu tội báo nặng nhẹ khác nhau. Loại hình xấu, tốt và tất cả các tội báo sẽ được nói rõ trong phần Tam-muội về lòng Từ.

Khi ấy, các lính ngục ở thành phía Đông có tám ngàn, ba phương kia cũng vậy. Mỗi tên lính ngục đều có đầu tóc như núi mọc ra bánh xe dao và kiếm, kích. Tai như tai lừa, có trăm ngàn cái, trong mỗi tai đều xẹt ra khói lửa, môi miệng và răng đều ghê rợn hơn quỷ La-sát trăm ngàn vạn lần; sừng như sừng trâu, trên đầu sừng mọc ra nhiều lưỡi kiếm, năm phía nhìn thấy đều khác nhau; thân thể đỏ đen loang lỗ như chó bị bệnh lác; có bốn trăm cái đuôi, trên mỗi chót đuôi, máu tanh và phân hôi thối tuôn trào ra, thân thể bị các loài trùng mỏ bằng sắt nhọn bu quanh, tay cầm đinh ba bằng sắt, chân đạp trên bánh xe, các mũi nhọn trên bánh xe dao đâm thấu tim, tủy, chúng chạy nhanh như gió, mỗi tên đều cầm đinh ba chìa thẳng vào hông tội nhân rồi đưa thẳng lên trên. Địa ngục A-tỳ đuổi các tội nhân như bóng theo hình, trong chốc lát liền đến bên đạo thọ. Tất cả tập trung cùng một lúc để nổi lên những việc ác nghịch.

Bấy giờ, Bồ-tát vẫn điềm nhiên bất động, nhập vào lòng Từ với tâm ý thù thắng, Ma vương gằm lên giường oai giễu võ, ra lệnh cho các binh chúng: “Các người hãy nhanh chóng phá hoại Cù-đàm, Rồi lên làm chấn động sấm chớp, mưa xuống các hòn sắt nóng, bánh xe dao và các vũ khí càng tập trung nhiều thêm trong hư không.” Các ma quỷ từ bốn phía đều đồng thời làm như vậy. Các mũi tên lửa của chúng vẫn không đến gần Bồ-tát. Khi ấy, Bồ-tát từ từ đưa cánh tay phải lên, kéo dài sợi lông trắng giữa hai chân mày ra rồi đưa thẳng xuống địa ngục A-tỳ, khiến cho các tội nhân thấy được những dòng nước chảy ra từ trong sợi lông tưới mát trên những đám lửa lớn.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lửa dữ dần dần tắt ngúm, chỉ còn lại hơi khói, làm cho những người đang chịu tội được phần nào giác ngộ, họ tự nhớ lại những nghiệp tội mình đã tạo trong trăm đời, ngàn đời, trăm ngàn vạn đời trước. Các lính ngục cầm đinh ba lớn bằng sắt muốn đâm chĩa vào tội nhân nhưng họ dùng hết sức lực cũng không thể cử động được. Bỗng nhiên, họ nhìn thấy một đinh ba bằng sắt đầu lớn như núi bằng bạc, có hàng ngàn vạn ban thờ, có sư tử trắng nằm cuộn thân làm tòa, trên tòa có hoa sen trắng, trên hoa sen có một vị Bồ-tát rất vi diệu đang nhập trong Thắng ý từ, rất trang nghiêm như núi Tu-di, phóng ra các đinh ba cắm xuống đất, từ chỗ gốc của đinh ba, hiện ra hoa sen bằng bảy báu, tỏa ra ánh sáng màu trắng, chiếu đến các địa ngục và chiếu vào thân các lính ngục, khiến cho Diêm-la vương và các lính ngục đều thành núi bằng bạc, giống như ánh chớp, chỉ được thấy trong thoáng chốc, những người chịu tội báo, sáu căn bất ngờ nổi lên lửa dữ, ở đâu các đốt xương, lửa thiêu đốt làm cho gân và mạch máu đều bị dính chằng rời nhau. Cùng lúc, họ đều chấp tay hướng về tướng lông trắng, tức thời, tâm ý họ được khai mở, thấy người trong lông trắng giống như mình không khác, đều ngồi trên tòa hoa sen, lấy nước rưới trên đỉnh đầu tội nhân, khiến cho tâm phiền não nóng bức của họ trong phút chốc được mát mẻ, tất cả đều đồng thời nói: “Nam-mô Phật”. Nhờ nhân duyên này, họ không còn bị chịu tội báo và được sinh thẳng vào cõi người, các căn đầy đủ, có tri kiến chân chánh và được xuất gia. Sau khi xuất gia, họ phá bỏ được hai mươi ức kết sử và thành bậc Tu-đà-hoàn.

Ma vương thấy tướng như vậy, tiêu tụy áo não nằm mãi nơi giường. Ma có ba người con gái, người lớn tên là Duyệt Bỉ, người thứ tên là Hỷ Tâm và người nhỏ nhất tên là Đa Mị. Khi ấy, ba người con gái đến chỗ Phụ vương, quỳ gối chấp tay kính lễ và thưa: “Thưa Phụ vương! Hôm nay, vì sao Phụ vương buồn rầu tiêu tụy như vậy?” Ma vương đáp: “Sa-môn Cù-đàm thệ nguyện sâu nặng, nay đang ngồi nơi gốc cây Bồ-đề, muốn phá hoại dân chúng của ta, cho nên, ta mới buồn rầu như vậy.” Con gái của Ma vương thưa: “Con có thể đến đó để làm cho Cù-đàm tán loạn. Xin Phụ vương đừng buồn rầu nữa”. Nói xong ba người con gái của ma liền trang điểm đẹp đẽ, đội mũ báu nhiều màu, dung nhan kiều diễm đặc biệt hơn hoàng hậu của ma

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

trăm ngàn vạn lần, liếc mắt rất thùy mị, mỹ miều, đeo chuỗi ngọc tỏa ánh sáng rực rỡ chiếu đến khắp sáu tầng trời, đi trên xe báu bay, xe phủ màn báu, treo nhiều hoa cõi trời, nơi các vòng hoa, có nhiều ngọc nữ biến hóa, tay cầm các nhạc cụ, đàn ca lên hàng vạn âm thanh vui vẻ mà người đời ưa thích. Mỗi ngọc nữ biến hóa đều có năm trăm người con gái hầu hạ, dù, cờ, phướn thêu nhiều màu sắc rủ xuống như mây, từ các lỗ chân lông nơi thân tỏa hương thơm ngát, có trăm ngàn màu sắc, đen, vàng sáng rỡ như ánh sáng mặt trời, mọi người rất ưa nhìn.

Ba cô gái từ từ đi đến chỗ của Bồ-tát, đi nhiều quanh bảy vòng rồi thưa: “Khi Thái tử đản sinh có hàng vạn vị thần hầu hạ, hiến dâng bảy báu, sao Người lại bỏ ngôi vị Thiên tử mà đến gốc cây này. Tôi là Thiên nữ xinh đẹp tuyệt trần, nhan sắc rực rỡ, sáu cõi trời không ai sánh bằng. Nay, tôi xin dâng tẩm thân hèn mọn này lên Thái tử, cung cấp mọi thứ cần dùng đầy đủ, hầu hạ dọn dẹp, chúng tôi sẽ khéo léo để Thái tử vừa lòng, chúng tôi xin được theo nương tựa, kính mong Thái tử thương tình thuận nhận. Thái tử ngồi nơi gốc cây, thân thể mệt mỏi, cần phải nghỉ ngơi, ăn uống cam lồ bổ dưỡng...” Nói xong, ba cô gái liền dùng đồ đựng quý báu để hiến dâng món ngon trăm vị cõi trời. Thái tử vẫn mặc nhiên tĩnh lặng, thân tâm không hề lay động. Thái tử tướng lông trắng khiến cho ba cô gái tự thấy máu mủ, đờm dãi bất tịnh trong thân bài bài tiết ra chín lỗ, tất cả gân cốt mạch máu, ruột già, ruột non, bàng quang, mê phân; trong những vật ấy, vận chuyển qua lại sinh ra các loài trùng nhỏ đùa giỡn, chúng chạy vào ruột non, mỗi con đều có bốn miệng, chúng há miệng to ra và hưởng lên trên; khi các trùng lớn đùa giỡn, chúng chạy vào ruột già, ra khỏi ruột già, chúng lại vào dạ dày; khi bị phát bệnh lạnh, bên trong dạ dày bị bế tắc, các trùng không vào được, vì thế nên ăn không tiêu; lá lách, thận, gan, phổi, tim, mật, họng; phổi lớn, vách ngăn của gan, ở giữa lại có bốn con trùng như bốn con rắn nằm sát nhau, trên dưới đồng thời mổ ăn các nội tạng, cắn hết thì nước nhựa chảy ra, vào mắt tạo thành nước mắt, vào mũi thành nước mũi, tụ lại trong miệng thành đờm và nước giải; da dày da mỏng, đốt xương tủy, các mạch máu đều sinh các loài trùng nhỏ như sợi lông bay lên số nhiều không thể kể xiết... Các cô gái ma thấy

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

vậy liền bị nôn mửa, không lúc nào ngừng dứt, lại tự thấy thân mình, bên trái mọc ra đầu rắn, bên phải mọc ra đầu cáo, giữa đầu lại mọc ra đầu chó, trên đầu lại hóa sinh ra cây chết chín màu sắc giống như trong chín phép quán tưởng. Chín phép quán tưởng gồm:

1. Tướng mới chết, hoặc thấy có người chết, thân thể thẳng đờ không còn biết gì, liền nghĩ rằng: “Thân này của ta rồi cũng sẽ như vậy không khác.” Vì thế, gọi là tướng mới chết.

2. Tướng xanh bầm ứ, nghĩa là thấy người chết từ một ngày cho đến bảy ngày, thân thể xanh trướng phình ứ lên thành tướng màu đen; tám thân yêu quý của ta rồi cũng sẽ như vậy không khác. Cho nên gọi là tướng xanh bầm ứ.

3. Tướng máu mủ, hoặc thấy người chết, thân đã thối rữa, máu chảy tràn lan vô cùng gớm guộc, không thể nhìn lâu, tám thân yêu quý của ta rồi cũng sẽ như vậy. Đó là tướng máu mủ.

4. Tướng nước nhựa màu đỏ thẫm. Nghĩa là thấy người chết, thân thể phình to, nước màu vàng chảy ra thành màu nước nhựa đỏ thẫm, thân thể yêu quý của ta cũng sẽ như vậy. Cho nên gọi là tướng chảy nước nhựa màu đỏ thẫm.

5. Tướng ăn không tiêu, nghĩa là thấy người chết bị chim quạ ăn, bị các loài trùng, chó sói ăn nuốt, bị ruồi nhặng bu sinh giòi, thịt trên thân thể bị chúng ăn hết hoặc chỉ còn một nửa, thân thể yêu quý của ta cũng sẽ như vậy. Đó là tướng ăn không tiêu.

6. Tướng gân cốt như củi bó. Nghĩa là thấy người chết, da thịt đã hết, chỉ còn gân xương liền nhau giống như củi được bó lại, nhờ vậy mà dính liền nhau không rời rã, thân thể yêu quý của ta cũng sẽ như vậy. Đó là tướng gân cốt như củi bó.

7. Tướng xương cốt tan rã, nghĩa là thấy người chết, những sợi gân đã hư hoại, các đốt xương rời ra không ở một chỗ, thân thể yêu quý của ta rồi cũng sẽ như vậy, đó là tướng xương cốt tan rã.

8. Tướng bị thiêu đốt đen xấu, nghĩa là thấy người chết, bị lửa thiêu đốt, cháy nám, co rút trên đất, thật đáng nhờm gớm không thể nhìn lâu; thân thể mà ta yêu quý rồi cũng sẽ như vậy. Đó là tướng bị thiêu đốt cháy đen nám xấu xí.

9. Tướng xương khô, nghĩa là thấy người chết, hoặc năm mươi năm, hoặc một trăm năm, hai trăm năm, cho đến ba trăm năm,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

xương biến thành màu trắng, ánh nắng mặt trời chiếu thấu vào trong, lửa trên xương cứ cháy bập bùng; sau khi hỏa thiêu, gió thổi tro xương trở về với đất.

Như trên đã nói sơ lược về chín tướng. Đó là pháp môn quán bất tịnh ban đầu của Bồ-tát khi ngồi nơi gốc cây.

Bấy giờ, ba người con gái của ma, tự thấy mình lưng còng, già nua, tóc bạc, mặt nhăn, môi miệng phều phào, tay chân lụm cùm, mặt mày đen dơ, xấu xí giống như người gần chết, trước ngực lại ôm thây một đứa bé chết, từ trong sáu lỗ trên mặt, chảy ra nhiều mủ, trong mủ lại sinh ra các loài trùng lớn như con giun... Ba cô gái thấy vậy, vô cùng cuống cuống sợ hãi, gấp gáp bỏ chạy, cúi đầu nhìn xuống thì thấy sáu con rồng sát nhau, rồng phun nước, khạc lửa, tai thổi ra gió mạnh cứng như sắt. Các cô gái lại tự thấy mình hình dáng thô xấu, như uest, rồi cũng sẽ như các con rồng. Ở những chỗ dơ xấu, lại có nhiều loài trùng nhỏ, mỗi con có bốn đầu, hai trên hai dưới, chụp mỏ cắn ăn thịt các ma nữ; miệng chúng tiết ra năm chất độc, chất độc có năm mạch lên đến tim và xuống đến cổ họng, từ trong sáu căn lại sinh ra các mạch, gồm chín mươi chín mạch, chảy thẳng vào đầu các loài trùng rồi cùng nhau rưới chất độc vào tim các loài trùng. Các ma nữ này, từ vô số đời đã tạo nhiều hành nghiệp tà vạy.

Lại có các loài trùng như vòng đeo tay, tròn xoe nường giữ vào nhau, có rất nhiều miệng, miệng sinh ra các chất độc, ăn nuốt các căn của các cô gái ma. Các cô gái này từ nhiều đời trước, vì nghiệp tà dâm nên bị thân xấu xí. Các cô gái ma thấy vậy, vô cùng khổ đau như tên bắn vào tim, nên càng lồm ngồm bò đi mau.

Như lạc đà ốm gầy bước đi, khi vừa giở chân lên thì lửa bốc cháy nơi các khớp xương, lông tóc đen vàng như rừng gai nhọn tự trói buộc quanh thân, các ma nữ than thở kêu la và đến trước Ma vương. Ma vương giận dữ rút kiếm chỉ thẳng vào phía trước. Các Ma nữ thưa: “Phụ vương vô tội vạ, tự nhiên lại chuốc lấy tai ương, Bồ-tát có hạnh thanh tịnh, rất khó làm dao động giống như đất, vậy thì làm sao chúng con phá hoại được.” Khi các ma nữ nói như vậy, Bồ-tát lại phóng ánh sáng nơi tướng lông trắng khiến cho các quyến thuộc của ma, thân tâm được an lạc như Tỳ-kheo nhập vào Thiền thứ ba. Các ngựa quý thấy nơi tướng lông trắng, trên đầu sợi lông có trăm

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

ngàn vạn ức các Đại Bồ-tát. Các Bồ-tát này cũng đều nhập vào Tam-muội Thắng ý từ tâm, đều dùng tay phải vuốt đầu ngón tay bên trái, nơi đầu ngón tay, sữa tuôn chảy ra rưới tắt lửa dữ, lửa dữ tắt rồi, liền được mát mẻ; các ngọc quý tự nhiên được no đủ, thân tâm vui mừng, phát tâm Bồ-đề, nhờ tâm này nên được chấm dứt nỗi khổ ngọc quý. Các quý ấy tự thấy thân mình giống như bạch ngọc, như núi lưu ly, như núi pha lê, như núi vàng ròng, như núi mã não, các lỗ chân lông nơi thân đều giống như chuỗi trân châu, mắt sáng thanh tịnh như ngọc Minh Nguyệt, các khối lửa nơi thân đều thành như mây nhiều châu báu, dao gậy cầm nơi tay đều thành như đài bằng bảy báu, trong đài bảy báu có trái chiếu ngọc và đặt gối hương thơm, bên trái bên phải tự nhiên có vị Phạm vương biến hóa hiện ra, thấy có các hóa Bồ-tát ngồi nơi hóa đài, mỗi vị đều giảng nói về nghiệp báo của các tội nhân: “Các người do đời trước đã tạo các nghiệp ác nên phải chịu thân hình xấu xí như thế!” Các hóa Bồ-tát nói những lời ấy xong, những quý thân ấy, người thì được phát tâm Bồ-đề vô thượng, người thì được gieo trồng nhân duyên Thanh văn, Bích-chi-phật, kẻ thì vào đời vị lai sẽ được sinh lên cõi trời, cõi người ở những nơi an vui, cao quý.

Bấy giờ, bỗng nhiên Ma vương quay về cung điện của mình, tướng lông trắng của Bồ-tát cũng đi theo lên sáu tầng trời. Giữa nơi ấy, vô số Thiên tử và Thiên nữ nhìn thấy trong lông trắng thông suốt trống rỗng và tròn trịa, đẹp đẽ như lá cờ của Phạm vương. Giữa khoảng không ấy, có các hoa sen báu nhiều như số cát trong trăm ngàn vạn sông Hằng. Mỗi hoa sen có vô lượng vô biên lông trắng vi diệu làm thành đài, trên đài có hóa Bồ-tát cũng phóng ra ánh sáng lông trắng đại nhân như vậy. Trên đỉnh đầu của các Bồ-tát có các hoa sen màu vàng ròng đẹp kỳ diệu, bảy Đức Phật biến hóa tự nói danh hiệu của quý Ngài và giảng nói các kinh điển giống nhau không khác. Lại có các vị trời có căn lành từ lâu đời thấy trong mỗi lỗ chân lông của vị hóa Bồ-tát đều có một Bồ-tát. Trên đỉnh đầu của các Bồ-tát này đều có các hóa Phật như trước không khác. Khi ấy, giữa hai chân mày của các hóa Phật nở ra hoa bằng trăm châu báu rất trang nghiêm, khắp các trời và cõi người đều không có màu sắc nào sánh bằng, hóa hiện ra đài ánh sáng, trên đài lại có hóa Phật

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

như trước không khác. Từ trong lỗ chân lông của các hóa Bồ-tát, biến hóa ra những việc hiếm thấy của tất cả chúng sinh ở khắp mười phương. Dưới chân những người hóa hiện ấy lại có đài ánh sáng, sinh ra các cung điện trời, hơn hẳn cung điện của Phạm vương ở sáu tầng trời cõi Dục, cũng hơn hẳn cung điện Nghiêm thân ở cõi trời Đại phạm, Tướng đỉnh đầu của các Phạm thiên từ giữa vòng bánh xe dưới chân của hóa Bồ-tát sinh ra lông trắng như vậy lên đến các trời Vô sắc, chiếu soi khắp tất cả vô lượng vô biên các cõi trời đều giống như gương sáng bằng ngọc trắng pha lê. Chư Thiên thấy tướng điềm lành thù thắng như vậy rồi, không còn ưa thích niềm vui cõi trời, tất cả đều phát tâm Bồ-đề. Tám vạn bốn ngàn Thiên nữ của Ma vương thấy hình dáng của Ba-tuần giống như thân chó chết, cũng giống như cây khô đen nám, nên chỉ lo chiêm ngưỡng tướng ánh sáng nơi lông trắng của Bồ-tát, tâm ý an vui không gì tả xiết. Tất cả đều giận Ma vương Ba-tuần về việc làm lúc trước, nói: “Muốn phá hoại người khác chỉ tổ làm tổn thất quân chúng của mình!” Nói như vậy xong, trăm ngàn vô số Thiên tử, Thiên nữ lại phát tâm cầu đạo Bồ-đề vô thượng.

Đức Phật nói:

–Thưa Phụ vương! Tất cả các việc và những tướng thù thắng như vậy chỉ là từ nơi lông trắng giữa hai chân mày của Bồ-tát sinh ra mà thôi, không hề mệt nhọc gì đến các công đức ở các phần thân khác. Sau khi Phật diệt độ, nếu bốn bộ chúng, người nào có thể không tán loạn chỉ trong phút chốc, giữ tâm chánh niệm quán tưởng về tướng lông trắng thu phục các ma của Bồ-tát, thì trừ diệt được các nghiệp chướng xấu ác trong vô số kiếp, cũng điều phục được mười điều ác, các phiền não chướng, ở đời hiện tại, được thấy hình tượng Phật rõ ràng phân minh. Vô số các cảnh giới quán tưởng như vậy, không thể nào nói đủ.

Sau khi ta diệt độ, người nào muốn quán tưởng về tướng lông trắng khi điều phục các ma của Như Lai, nên quán như vậy, quán tưởng như vậy gọi là chánh quán, nếu quán khác đi gọi là tà quán.

Thế nào là tướng Đại nhân, tướng người giác ngộ, tướng người không dao động, tướng người giải thoát, tướng người có ánh sáng, tướng người có trí tuệ viên mãn, tướng người đầy đủ các pháp Ba-la-

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

mật, tướng biến các Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm,... khi thành Phật của Như Lai?

Đại Bồ-tát xuất ra khỏi Tam-muội Thắng ý từ, nhập vào định Diệt Ý, xuất khỏi định Diệt ý rồi lại nhập định Thủ-lăng-nghiêm, xuất khỏi định Thủ-lăng-nghiêm nhập vào Tam-muội Tuệ cự, xuất khỏi Tam-muội Tuệ cự nhập vào Tam-muội Chư pháp tướng, xuất khỏi Tam-muội Chư pháp tướng nhập vào Tam-muội Quang minh tướng, xuất khỏi Tam-muội Quang minh tướng nhập vào Tam-muội Sư tử âm thanh, xuất khỏi Tam-muội Sư tử âm thanh nhập vào Tam-muội Sư tử phấn tấn, xuất khỏi Tam-muội Sư tử phấn tấn nhập vào Tam-muội Hải ý, xuất khỏi Tam-muội Hải ý nhập vào Tam-muội Phổ trí, xuất khỏi Tam-muội Phổ trí nhập vào Tam-muội Đà-la-ni Ấn tướng, xuất khỏi Tam-muội Đà-la-ni ấn tướng nhập vào Tam-muội Phổ hiện sắc thân, xuất khỏi Tam-muội Phổ hiện sắc thân nhập vào Tam-muội Pháp giới tánh, xuất khỏi Tam-muội Pháp giới tánh nhập vào Tam-muội Sư tử hống lực vương, xuất khỏi Tam-muội Sư tử hống lực vương nhập vào Tam-muội Diệt chư ma tướng, xuất khỏi Tam-muội Diệt chư ma tướng nhập vào Tam-muội Không tuệ, xuất khỏi Tam-muội Không tuệ nhập vào Tam-muội Giải không tướng, xuất khỏi Tam-muội Giải không tướng nhập vào Tam-muội Đại không trí, xuất khỏi Tam-muội Đại không trí nhập vào Tam-muội Biến nhất thiết xứ sắc thân, xuất khỏi Tam-muội Biến nhất thiết xứ sắc thân nhập vào Tam-muội Tịch tâm tướng, xuất khỏi Tam-muội Tịch tâm tướng nhập vào Tam-muội Bồ-tát Ma-ha-tát kim cương tướng, xuất khỏi Tam-muội Kim cương tướng nhập vào Tam-muội Kim cương đỉnh, xuất khỏi Tam-muội Kim cương đỉnh nhập vào Tam-muội Nhất thiết hải, xuất khỏi Tam-muội Nhất thiết hải nhập vào Tam-muội Nhất thiết Đà-la-ni hải, xuất khỏi Tam-muội Nhất thiết Đà-la-ni hải nhập vào Tam-muội Nhất thiết Phật cảnh giới hải, xuất khỏi Tam-muội Nhất thiết Phật cảnh giới hải nhập vào Tam-muội Nhất thiết chư Phật giải thoát - giải thoát tri kiến hải, xuất khỏi Tam-muội Giải thoát - Giải thoát tri kiến hải, sau đó nhập vào vô lượng pháp môn Tam-muội nhiều như số bụi trần, xuất khỏi biển vô lượng Tam-muội nhập vào Tam-muội Tịch ý diệt ý, xuất khỏi Tam-muội Tịch ý diệt ý nhập vào pháp môn Tam-muội Kim cương đại

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

giải thoát.

Bấy giờ, đất nơi đạo tràng đều hóa thành giống như kim cương, trải dài tám mươi dặm màu sắc trắng trong suốt không thể nhìn thấy hết. Khi tướng này hiện ra, ánh sáng nơi tướng lông trắng giữa hai chân mày của Bồ-tát chiếu thẳng đến hướng Đông, dài một trượng sáu thước, hiện ra mười đường cạnh; cô gái dâng sữa tên Di-ca và năm cô bạn, vô số vạn ức trời, rồng, quý thần, các Bồ-tát vào đời hiền kiếp: Di-lặc,..., Bạt-đà-hòa,..., các Đại Bồ-tát đông nhiều như vô lượng, vô biên, vô số bụi trần... đều thấy tướng như vậy. Khi tướng này xuất hiện, Phật ngồi nơi gốc cây Bồ-đề, nhờ năng lực của lông trắng nên nơi gốc cây tự nhiên hóa sinh ra hoa sen báu, trải rộng bốn mươi do-tuần, hoa màu vàng ròng, đài bằng kim cương. Ánh sáng giữa hai chân mày của Phật chiếu đến đài hoa này, ánh sáng ấy chiếu thẳng xuống tận kim cương tế, nơi kim cương tế lại tự nhiên hóa sinh ra hai tòa kim cương va chạm nhau, phát ra âm thanh làm chấn động cả tam thiên đại thiên thế giới, khiến cho đại địa chấn động sáu cách. Trên tòa kim cương thông với hoa sen rồi đến gốc của hoa sen, gốc của hoa sen cũng bằng kim cương. Ba loại kim cương này lại va chạm nhau, đi thẳng xuống đến kim cương tế, rồi lại quay trở lại, cứ như vậy đến mười lần. Ánh sáng của lông trắng vòng quanh mười vòng khiến cho tòa kim cương đang khua bỗng nhiên bất động. Phật ngồi trên tòa này, tiêu trừ ba chương, thành Đạo Bồ-đề, cảnh giới tâm của Phật không thể diễn nói cùng tận, nếu có giảng nói rõ ràng thì tất cả chúng sinh cho đến Bồ-tát ở Địa thứ mười cũng không thể biết, không thể hiểu được. Vì thế nên trong tướng lông trắng này, không thể diễn nói năng lực của ánh sáng tướng lông trắng, khiến cho cây Bồ-đề cành nhánh cũng bằng kim cương, gốc rễ cũng bằng kim cương, thêm bậc do bảy báu hợp thành, trên thêm sinh ra ánh sáng vòng quanh thân Phật bảy vòng, hóa thành một vòng châu báu. Lá cây màu vàng ròng, hoa màu ngọc trắng, trên hoa có ánh sáng màu trăm ngàn châu báu, các ánh sáng của châu báu cõi trời cũng không thể thí dụ được. Quả cũng màu ngọc trắng, ngọc trắng vi diệu trên cõi trời Dạ-ma cũng không thể sánh bằng. Ánh sáng của quả hóa thành màn lưới ngọc ma-ni phủ khắp trên cây, giữa màn lưới ấy giống như tơ trắng mềm mại rủ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

xuống và hóa thành chuông báu.

Bốn góc của chuông ấy có đài báu lớn, đài này cao to hơn hẳn vô lượng thế giới ở phương trên, vượt lên các thế giới ấy xong, lại hóa thành các đài báu lớn, các đài này cực cao không thể tả xiết. Cao lớn vi diệu, ví như hợp lại trăm ngàn vạn ức các núi Tu-di. Trên đài có lọng báu lớn toàn bằng kim cương, ánh sáng vi diệu nhiều màu xen lẫn nhau. Bên dưới ánh sáng chiếu xuống biến hóa thành màn báu, phía trong màn báu tuôn xuống các lọng báu nhiều như mây. Trong đám mây các lọng báu ấy lại tuôn xuống mây các cờ phướn. Trong đám mây âm nhạc lại tuôn xuống các đám mây ánh sáng báu. Trong mây các ánh sáng báu tuôn xuống đám mây hương thơm. Trong mây các hương thơm tuôn xuống các tòa Sư tử nhiều như mây. Trong đám mây các tòa Sư tử tuôn xuống mây các vòng hoa. Trong đám mây các vòng hoa tuôn xuống các đám mây âm thanh vi diệu. Trong đám mây các âm thanh vi diệu phát ra mây các bài kệ. Trong mây các bài kệ tuôn ra các phẩm vật cúng dường quý báu nhiều như mây. Các phẩm vật cúng dường nhiều vô số như vậy đều xuất hiện từ trong ánh sáng tướng lông trắng của Phật nơi gốc cây Bồ-đề. Khi ấy, ánh sáng nơi lông trắng chiếu tỏa xuống đất khiến cho đất kim cương bên đạo tràng hóa ra bảy cái ao, trong bảy ao đều có nước, nước có bảy màu phân biệt rõ ràng, mỗi màu có hàng ngàn tia sáng chiếu lên cây Bồ-đề. Bốn bên bờ ao do nhiều châu báu hợp thành. Mỗi bờ do một trăm loại châu báu cùng hợp thành. Mỗi loại châu báu phát ra trăm ức ánh sáng. Cát nơi đáy ao toàn bằng kim cương. Trong nước ao, mọc lên nhiều loại hoa toàn có cánh bằng vàng ròng. Trên cánh hoa có hàng ngàn ánh sáng hóa thành vầng hào quang. Ao có bảy rãnh nước tự phun ra. Trong ao mọc nhiều hoa, cánh hoa chồng xếp lên nhau. Trên tua hoa sen lại phun ra nhiều nước trong suốt như ngọc lưu ly. Hai bên rãnh nước lại mọc lên nhiều bông hoa do tám vạn bốn ngàn loại châu báu trang trí đẹp đẽ. Nước trong rãnh này này luôn luôn phun rưới, khi nước đang phun rưới ánh sáng cũng chuyển động theo và chiếu rọi lên cây Bồ-đề. Trong ánh sáng của cây này, trên mỗi chiếc lá đều có hoa sen báu. Hoa này trải rộng khắp tất cả thế giới. Trên hoa ấy biến hóa hiện ra một đài bằng ngọc trắng đến khắp vô số thế giới khắp mười

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

phương. Ánh sáng nơi tướng lông trắng giữa hai chân mày của Phật phóng ra, hoa sen báu tròn vìn to lớn một do-tuần. Các tướng như vậy lần lượt xuất hiện nhiều hơn cả phương trên, vô lượng vô biên không tính kể. Các thế giới nhiều như bụi trần, hoa hoa liên tiếp nhau, trên mỗi hoa đều có Đức Phật ngồi, thân Phật màu vàng ròng cao lớn một trượng sáu. Đức Phật nào cũng ngồi kiết già trên đài sen, tòa Kim cương và cây Bồ-đề cũng giống như đã nói ở trên không khác. Cho đến mười phương cũng đều như vậy. Trong tướng lông trắng lại xuất hiện hoa sen báu thù thắng hơn hoa sen báu trước gấp trăm vạn lần. Trên hoa có Phật giống như Phật Thích-ca Văn không khác.

Trên đầu mỗi tua râu hoa sen lại có một Đức Phật, thân cũng cao lớn một trượng sáu, đang nhập vào thiền định sâu xa tâm không hề dao động.

Ánh sáng nơi tướng lông trắng chiếu đến vô lượng vô biên trăm ngàn thế giới ở phương Đông, khiến cho các thế giới đều thành màu vàng ròng. Các chúng sinh ở các thế giới ấy thấy ánh sáng xuất hiện từ các lỗ chân lông nơi thân hóa Phật cũng đều như trên, từ đó phóng ra vô lượng trăm ngàn ánh sáng báu. Trong mỗi tia sáng lại có vô lượng trăm ức hóa Phật. Bấy giờ, các Trời, Rồng, Quỷ, Thần, Dạ-xoa, Càn-thát-bà,... đều nhìn thấy ánh sáng ấy vòng quanh Phật một ngàn vòng, chiếu đến các cõi nước khắp mười phương, thấy rõ các cõi nước khắp mười phương, cao thấp lớn nhỏ, tất cả đều thấy rõ ràng giống như soi gương thấy rõ nét mặt của mình. Các đại chúng ấy, tám vạn ức quyến thuộc của Ma vương Ba-tuần, các Quỷ thần, Trời, Rồng, Dạ-xoa... đều thấy lông trắng thẳng dài một trượng rưỡi, hiện rõ ở khắp mười phương, chiếu rọi vào mắt của các đại chúng như vạn ức mặt trời, không thể thấy hết, chỉ ở trong ánh sáng ấy, thấy vô lượng vô số trăm ngàn vạn ức hóa Phật Thích-ca Văn, có lông trắng giữa hai chân mày dài một trượng rưỡi. Trong mỗi sợi lông trắng của mỗi hóa Phật đều phóng ra vô lượng ánh sáng. Trong mỗi tia sáng lại có hóa Phật, mỗi hóa Phật này lại có tướng lông trắng giữa hai chân mày như vậy. Trong mỗi đường vòng ánh sáng nơi tướng lông trắng này lại phóng các ánh sáng lên đến hết vầng trán Phật làm cho trán Phật trở nên rộng lớn bằng phẳng. Mỗi sợi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

lông trên trán đều lướt lên trên, dưới chân lông có màu ngọc ma-ni cõi trời Phạm rất thích hợp với tâm chúng sinh. Mỗi đầu sợi lông phát ra ánh sáng như màu nước vàng ròng nung chảy, tướng ánh sáng ấy hắt lên trên và nhập vào mép tóc, uyển chuyển rủ xuống hai bên vành tai, sau đó mới phân tán trở lên nhập vào giữa tóc, vòng quanh nhục kế trăm ngàn vòng, rồi phóng ra sau xương cổ, như cánh hoa sen bằng vàng ròng, mặt trời chiếu soi đến liền nở tung ra, giữa những cánh và tua râu hoa sen như tòa đài của Đế Thích, hiện ra những màu sắc ấy lại có vô lượng hóa Phật, mỗi Đức Phật có bảy vị Bồ-tát và chư Thiên theo hầu, tay cầm hoa báu trắng ngần, hoa tỏa ra năm ánh sáng có năm màu khác nhau. Các vị đứng hầu các hóa Phật luôn luôn không rời chỗ.

Đó là ánh sáng nơi tướng lông trắng lúc mới thành Phật của Như Lai. Nhờ ánh sáng nơi tướng lông trắng này mà khi đản sinh, Thái tử có vầng ánh sáng sau quanh cổ. Khi đản sinh trong cung vua, ánh sáng này như mặt trời, không thể nhìn thấy rõ được. Vầng ánh sáng rộng lớn một tầm (*) (sẽ nói riêng sau).

Khi ấy, tám bộ chúng nhìn thấy ánh sáng nơi tướng lông trắng, mỗi người thấy mỗi khác. Người thì thấy lông trắng giống như chư Phật, người thì thấy lông trắng như các Bồ-tát, có người thì thấy lông trắng giống như cha mẹ của mình, tất cả thế gian đều rất tôn kính, đều được nhìn thấy rõ ràng tướng lông trắng. Thấy rồi, ai ai cũng rất hoan hỷ, người thì phát tâm Bồ-đề vô thượng, người thì phát tâm Thanh văn, Duyên giác. Các quỷ thần thấy tướng lông trắng, tự nhiên phát khởi tâm Từ không còn ác ý.

Đức Phật nói tiếp.

–Thưa Phụ vương! Lông trắng của Như Lai, từ khi mới đản sinh cho đến khi thành Phật, trong khoảng thời gian ấy, những điều nhỏ nhiệm vi tế, Như Lai đều nhìn thấy. Đến khi thành Phật rồi, các tướng ánh sáng nơi lông trắng đều đầy đủ như trong các Kinh, Phật đã giảng nói rõ ràng, ánh sáng nơi tướng lông trắng là cảnh giới hoàn hảo, chỉ có các Bồ-tát ở Địa thứ mười mới thấy được. Vì trước hết giảng nói những việc nhỏ, để ứng hợp với các chúng sinh nên nói việc này là dễ thấy.

Đức Phật nói với vua cha và A-nan:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Hãy lắng nghe, khéo suy nghĩ và giảng nói lại cho tất cả các đệ tử đời sau đều được hiểu rõ: Sau khi ta diệt độ, nếu các Tỳ-kheo có thưa hỏi: “Bồ-tát thuở xưa tu hành hạnh gì mà có được tướng lông trắng này?” Các ông nên đáp rằng: “Phật có được tướng lông trắng là do từ vô lượng kiếp tu tâm buông bỏ, không bôn sển, không chấp về tướng đã qua, không nghĩ đến tiền tài vật chất, tâm không lệ thuộc, thực hành bố thí, dùng các phép tắc của thân tâm để giữ gìn oai nghi nơi thân, tuân giữ giới cấm như quý hai tròng mắt, tuy vậy, trong tâm luôn luôn rộng lặng, tịch tĩnh, không hề thấy có sai phạm mà xả bỏ các tùy pháp, tâm an như đất không hề dao động. Giả sử có một người dùng trăm ngàn mũi dao mổ xẻ thân hình, lại giả sử có người dùng nhiều mũi nhọn đâm chích vào thân, Bồ-tát vẫn không hề có một mảy may tâm sân giận. Giả sử lại có người đầu có một ngàn lưỡi, mỗi lưỡi nói ra hàng ngàn lời mắng nhiếc, nhục mạ, nét mặt Bồ-tát vẫn không hề thay đổi, giống như hoa sen thanh tịnh; tâm không chấp thủ, thân tâm đều không biếng trễ, không mệt mỏi, ý tinh tấn như cứu lửa đang cháy trên đầu, lại như lỗ chân lông nơi thân mọc mọc ung nhọt na-lợi, ngày đêm tinh tấn cầu thầy thuốc chữa trị; tâm không nhiễm ô như ngọc lưu ly trong ngoài đều tinh sạch, giữ thân hộ ý, nhắm mắt chấp tay, ngồi ngay ngắn lưng nhập vào thiền định, tâm như biển cả, rộng rang không lay động, như núi kim cương, không thể phá hoại trở ngại. Tuy thực hành tâm ý như vậy nhưng không hề lệ thuộc theo thiền định, xả tâm diệt trí, không có đối tượng nào là khinh là trọng, cũng không thấy phép nào là giác quán hay chẳng phải giác quán. Tâm trí luôn mạnh mẽ và thông lợi, bao gồm các phương tiện, không hề thấy có pháp nào lớn pháp nào nhỏ hay có tướng vi tế... Tất cả các pháp nhiều như vậy đều gọi là Ba-la-mật. Lại nhờ công đức vi diệu của ba mươi bảy pháp trợ Bồ-đề, nhờ công đức của mười Lực, bốn Vô sở úy, đại Từ, đại Bi và ba Niệm xứ... mà có được tướng lông trắng này.

Sau khi ta diệt độ, nếu có đệ tử Phật từ bỏ các điều ác, xa lìa ồn náo, ưa thích pháp ít nói năng, không ôm đồm nhiều việc, ngày đêm sáu thời, mỗi thời phân thành nhiều phần nhỏ, trong mỗi phần nhỏ ấy, chỉ trong khoảng chốc lát, niệm về tướng lông trắng của Phật

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

khiến cho tâm thấy rõ ràng, không hề tán loạn sai lầm, luôn luôn rõ ràng đúng đắn, chú tâm không dứt để niệm về tướng lông trắng, có thể thấy được tướng hảo cũng có thể không được thấy.... Những người như vậy tiêu trừ được các tội lỗi sinh tử trong bụi trần các kiếp nhiều như số cát trong chín mươi sáu ức vô số sông Hằng.

Lại nữa, nếu có người chỉ được nghe về tướng lông trắng mà tâm không kinh sợ nghi ngờ, hoan hỷ kính tin, người này cũng tiêu trừ được các tội lỗi sinh tử trong tám mươi ức kiếp. Nếu có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di phạm bốn tội căn bản, những tội lỗi phi pháp và năm tội đại nghịch, chê bai Đại thừa Phương đẳng... những người như vậy, nếu muốn sám hối, phải ngày đêm sáu thời, thân tâm không biếng trễ, như người đi trong đám cây cỏ rậm, bốn phía đều nổi lửa, gió mạnh thổi đến sắp đốt cháy thân, người này nghĩ: “Nếu lửa đốt cháy ta, thì khi chưa chết mà thân thể tay chân đã lìa tan, ta phải làm thế nào để dập tắt đám lửa này, nếu không có cách nào thì không thể cứu thân được. Nếu ai, là người có trí có nhiều phương cách để cứu mạng ta, ta được cứu sống, thì đối với người ấy, ta đền đáp không hề tiếc nuối gì!” Suy nghĩ như vậy xong, người ấy như núi Thái sơn sụt lở, năm vóc lạy sát đất, nước mắt như mưa chấp tay hướng về Phật, tán thán vô số các đức hạnh của Như Lai. Khen ngợi xong, trì tụng pháp sám hối, đặt niệm trước mặt, niệm về ánh sáng tướng lông trắng giữa hai chân mày của Phật, một ngày cho đến bảy ngày, bốn tội nặng trước đây liền được giảm nhẹ, đến hai mươi một ngày, tướng tội dần dần tiêu diệt. Sau bốn mươi chín ngày, sau khi Yết-ma, việc tội do đại chúng sửa trị. Nếu Tỳ-kheo phạm các tội lỗi phi pháp mà quán tưởng về ánh sáng tướng lông trắng thì sẽ tối đen không xuất hiện. Lúc ấy, nên vào tháp, quán tưởng về tướng lông trắng giữa hai chân mày của tượng Phật, một ngày cho đến ba ngày, chấp tay chí thành tha thiết, nhất quán tâm tưởng. Sau đó, vào trong chúng Tăng tự nói tội lỗi trước đây của mình. Nhờ đó được tiêu trừ năm loại tội lỗi đã tạo từ trước, niệm về ánh sáng nơi tướng lông trắng của Phật trải qua tám trăm ngày, sau đó mới có pháp Yết-ma khác.

Đức Phật nói:

–Thưa Phụ vương! Như Lai có vô lượng tướng hảo. Trong mỗi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tướng ấy lại có tám vạn bốn ngàn tướng hảo nhỏ, các tướng hảo như vậy công đức vẫn không bằng một chút phần công đức của tướng lông trắng. Cho nên hôm nay, vì các chúng sinh xấu ác đời vị lai mà Như Lai giảng nói về pháp quán tướng ánh sáng trí tuệ lớn của tướng lông trắng tiêu trừ được các điều ác. Nếu có người tà kiến tạo tội ác cực nặng nghe pháp quán này đã đầy đủ các tướng mạo rồi mà sinh tâm sân hận, điều này không thể có. Giả sử có khởi tâm sân giận thì ánh sáng tướng lông trắng cũng sẽ che chở, giúp đỡ. Chỉ vừa nghe được lời nói này cũng sẽ diệt trừ được tội lỗi trong ba kiếp, đời sau, sinh ra ở đâu cũng được gặp Phật. Các cảnh giới vi diệu của phép quán tướng về ánh sáng tướng lông trắng có vô số trăm ngàn ức loại như vậy, không thể nào nói hết; khi chỉ niệm về tướng lông trắng thì tự nhiên sẽ sinh ra như vậy. Người quán tướng như vậy gọi là chánh quán, nếu quán tướng khác đi thì gọi là tà quán.

Thế nào là quán tướng trán rộng lớn bằng phẳng? Có hai vầng ánh sáng, bên ngoài vầng sáng ấy có hình bánh xe với một ngàn nan hoa tạo thành ngọc ma-ni, hình dạng giống như hoa văn ở trời Tỳ-nữu (*Tự tại thiên*). Trong hoa văn ấy lại lại phát ra ánh sáng thượng diệu màu vàng ròng, nhập vào lông trắng, vòng quanh lông trắng bảy vòng, rồi hướng lên trên nhập vào trong các lỗ chân lông nơi trán, rồi đến mép tóc, với tướng nhiều màu sắc, ánh sáng uyển chuyển rủ xuống vành tai, lại phân ra, ánh lên nhập vào tóc, vòng quanh tóc bảy vòng. Từ xương cổ, ánh sáng tỏa ra, vòng quanh tướng hoa sen (*đã nói trước*) bảy vòng tròn, tạo thành bảy đường nét rõ ràng. Mỗi đường nét có bảy màu, mỗi màu có bảy hoa sen, mỗi hoa sen có một Đức Phật ngồi, mỗi Đức Phật có bảy vị Bồ-tát theo hầu cung kính đi nhiễu quanh về bên phải. Ba tướng: Trán rộng bằng phẳng, tướng mép tóc, tướng các lỗ chân lông nơi đầu là như vậy.

Tướng trong não: Trong não cũng có mười bốn tia sáng, hiện ra trong các mạch máu, trong ngoài đều hiển hiện ánh sáng rất khả ái, lại phóng ra các ánh sáng trắng, hồng, tím xen lẫn nhau. Các ánh sáng ấy rất nhỏ nhiệm phát ra nơi xương cổ, cũng vòng quanh ánh sáng trước ba vòng, giữa mỗi vòng ánh sáng có một Đức Phật ngồi, mỗi Đức Phật có hai vị Bồ-tát theo hầu, ánh sáng hiển hiện thù thắng hơn trước gấp nhiều lần.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thế nào là quán tướng chân mày của Như Lai? Hai chân mày phải trái có hình dạng giống như trắng non, các lông mày mọc dày thưa đúng chỗ theo hình mặt trăng di chuyển, màu tía tươi sáng, đầu mỗi sợi lông đều có màu xanh biếc, màu sắc của ánh sáng ngọc lưu ly cũng không sánh bằng.

Ánh sáng nơi hai chân mày tỏa lướt lên trên và nhập vào những sợi tóc, nhập vào tóc rồi lại ra đến tận ngọn tóc. Ánh sáng ấy lại tỏa lên nơi nhục kế; màu sắc của ong chúa, của chim khổng tước nếu đem so sánh với ánh sáng đó, thì cũng giống như một khối màu tối đen so với ánh sáng của ngọc lưu ly. Ánh sáng lại tỏa xuống và phát ra nơi xương cổ, xoay vòng quanh về bên phải bốn vòng. Trong mỗi đường vòng ánh sáng đều xuất hiện một hóa Phật, mỗi hóa Phật có hai vị Bồ-tát và hai vị Tỳ-kheo đứng hầu hai bên, tất cả bốn vị thị giả này đều đứng trên tua râu của hoa sen, hiện bày ánh sáng khả ái thù thắng hơn trước gấp nhiều lần. Bên dưới chân mày, ba đường mí mắt và trong vành mắt đều có bốn màu xanh, vàng, đỏ, trắng xoay vần, tỏa ra tuyệt đẹp, hướng lên trên và nhập vào xương chân mày, cũng phóng ra ánh sáng nơi đầu những sợi lông mày như pháp ở trước đã nói.

Từ nơi xương sau cổ phóng ra ánh sáng, vòng quanh bốn vòng, có bốn màu phân rõ ràng. Trong màu vàng thì hóa ra thân Phật màu vàng ròng, màu trắng thì hóa ra thân Phật màu bạc, màu xanh thì hóa ra thân Phật màu kim cương, màu đỏ thì hóa ra thân Phật màu xa cừ. Các ánh sáng như vậy hiển hiện vòng quanh về bên phải thù thắng hơn trước gấp nhiều lần.

Thế nào là quán tướng lông mi của Phật?

Lông mi mắt của Như Lai, trên dưới đều có năm trăm sợi lông, mềm mại khả ái như tua râu hoa Ưu-đàm. Trên đầu mỗi sợi lông mi đều phóng ra một tia sáng có màu sắc như pha lê nhập vào các tướng trước, màu sắc ánh sáng ấy vòng quanh đầu một vòng, ánh sáng phát ra nơi xương cổ rồi vòng quanh nơi ánh sáng trước, sinh ra toàn những hoa sen xanh. Trên đài hoa sen có dù lọng màu xanh, có vị Phạm thiên vương cầm dù lọng ấy, khi tướng này hiện ra, mắt Phật màu xanh và trắng, trắng thì hơn cả bạch ngọc trăm vạn ức lần, xanh thì hơn hẳn hoa sen xanh và lưu ly xanh biếc cũng trăm vạn ức lần,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

trên dưới đều mềm mại như mắt trâu chúa. Bên hai đuôi mắt phóng ra hai tia sáng như hoa sen xanh vô cùng nhỏ nhiệm, vòng quanh đầu tóc một vòng rồi phóng ra nơi sau xương cổ, ánh sáng rọi chiếu lên các hoa làm cho hoa nở tung, sáng đẹp rực rỡ. Các tướng thù thắng như vậy có vô lượng công đức. Đó là tướng mắt của Như Lai.

Nếu có người muốn quán tướng mắt của Như Lai, nên quán tướng như vậy để diệt trừ các điều ác, nhắm mắt chấp tay, ngồi ngay thẳng để quán tướng về tướng mắt của Phật, một ngày cho đến bảy ngày, vào đời vị lai sẽ luôn được thấy Phật, không hề bị mù tối, cũng không bị sinh ra ở nơi biên địa, tà kiến và không có Phật pháp. Mắt tuệ luôn luôn được khai mở, không bị ngu si.

Đức Phật nói:

–Thưa Phụ vương! Vì thế cho nên, người có trí muốn trừ bỏ mù tối, nên quán tướng mắt Phật. Phật có năm loại mắt. Trong pháp quán này, trước hết nói về Nhục nhãn (mắt thịt) hiện bày ánh sáng thanh tịnh, quán tướng về mắt Phật, tâm được thông lợi, cảnh giới súc sinh không thể nào nói đủ. Quán tướng kỹ càng về mắt Phật và mắt của hình tượng Phật dù chỉ trong một khoảng thời gian ngắn ngủi thì vào đời vị lai, sinh trong năm đường, mắt luôn được sáng tỏ và thanh tịnh, nhãn căn không bị bệnh, trừ diệt được các tội lỗi sinh tử trong bảy kiếp.

Này A-nan! Hãy bảo các đại chúng, siêng năng quán tướng về mắt Phật, cẩn thận không nên ngừng bỏ. Người quán tướng về mắt Phật chắc chắn sẽ đạt được vô lượng công đức vi diệu.

Nếu chỉ chột nhìn thấy tướng ánh sáng nơi mép tóc, vầng trán rộng, nhục kế, vành mắt, lông mi, lông mày và đường mí mắt của Phật,... trong chốc lát thì tiêu trừ được tội lỗi sinh tử trong sáu mươi kiếp. Vào đời vị lai, sinh ra chắc chắn được gặp Đức Phật Di-lặc, được ánh sáng oai đức của một ngàn Đức Phật ở hiền kiếp gia hộ, tâm như hoa sen không hề đắm nhiễm, không bao giờ bị đọa trong ba đường tám nạn. Nếu ngồi mà không thấy thì nên vào tháp Phật để quán tướng. Khi vào tháp quán tướng về các ánh sáng như vậy, chí tâm chấp tay, quỳ gối quán tướng, một ngày cho đến ba ngày, tâm không hề tán loạn. Sau khi qua đời, được sinh lên cõi trời Đâu-suất, được chiêm ngưỡng thân sắc trang nghiêm của Bồ-tát Di-lặc, thích

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

ứng với sự giáo hóa dẫn dắt. Sau khi được thấy như vậy rồi, thân tâm hoan hỷ vào quả vị Chánh pháp.

Đức Phật nói:

–Thưa Phụ vương! Quán tưởng như vậy gọi là Chánh quán, nếu quán khác đi, gọi là tà quán.

